

Ngày 31/12/2025	5,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.8%	-1.8%	-8.3%

	2025	
ROE	-16.0%	+/- YoY ▼ 23.3%

	Q4/25		
DT thuần	85.3	QoQ ▲ 6.90 ▲ 8.8%	YoY ▲ 69.4 ▲ 436%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	223	YoY ▼ 147 ▼ 39.6%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	-2.08	QoQ ▼ 6.40 ▼ 148%	YoY ▼ 4.10 ▼ 203%
	tỷ VNĐ		

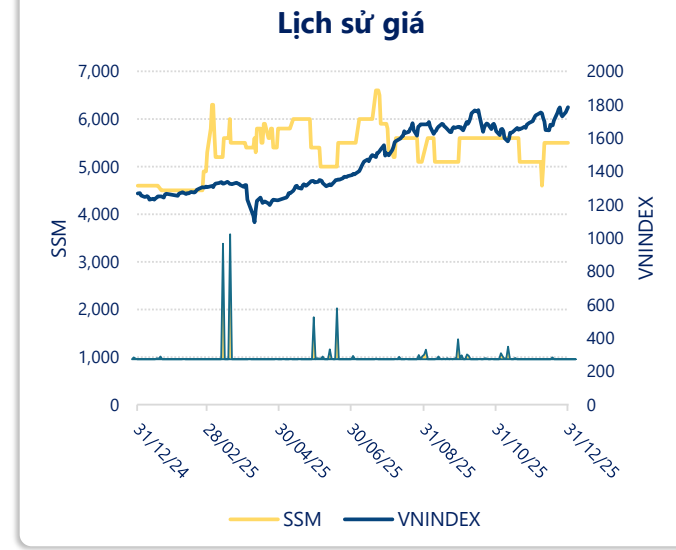
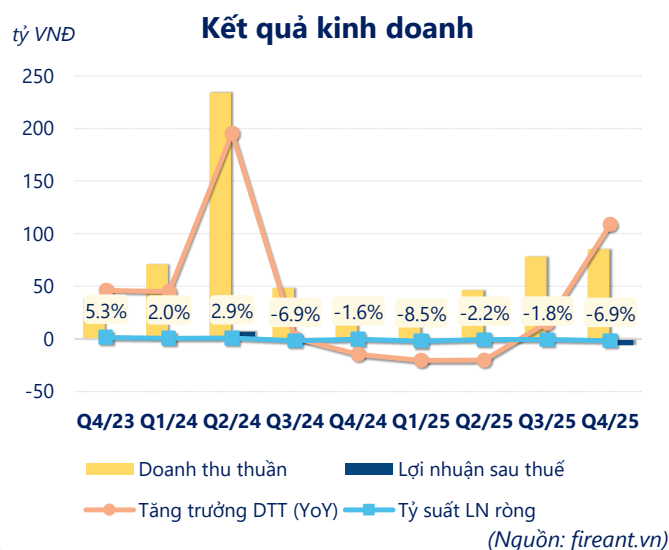
	2025	
LN gộp	6.96	YoY ▼ 18.0 ▼ 72.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	-6.21	QoQ ▼ 4.77 ▼ 331%	YoY ▼ 4.38 ▼ 239%
	tỷ VNĐ		

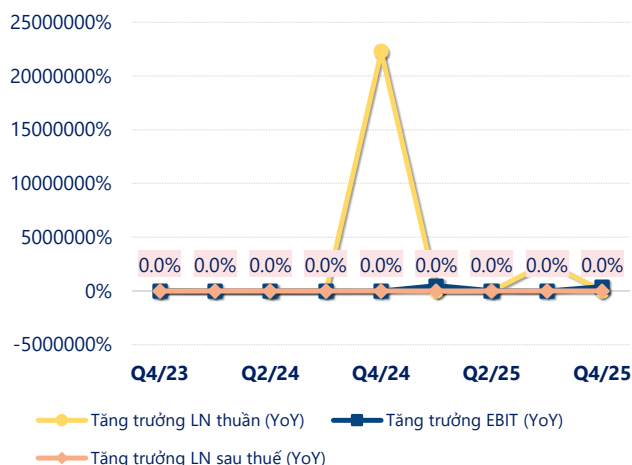
	2025	
LN thuần	-9.74	YoY ▼ 12.7 ▼ 427%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	-5.93	QoQ ▼ 4.48 ▼ 309%	YoY ▼ 5.68 ▼ 2270%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	-9.48	YoY ▼ 14.0 ▼ 308%
	tỷ VNĐ	

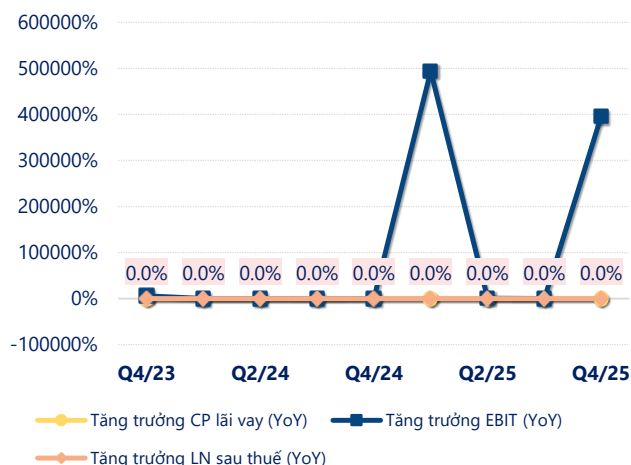


Tăng trưởng lợi nhuận



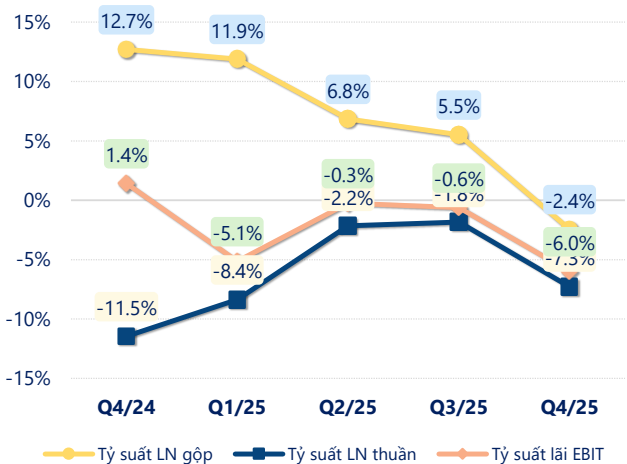
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



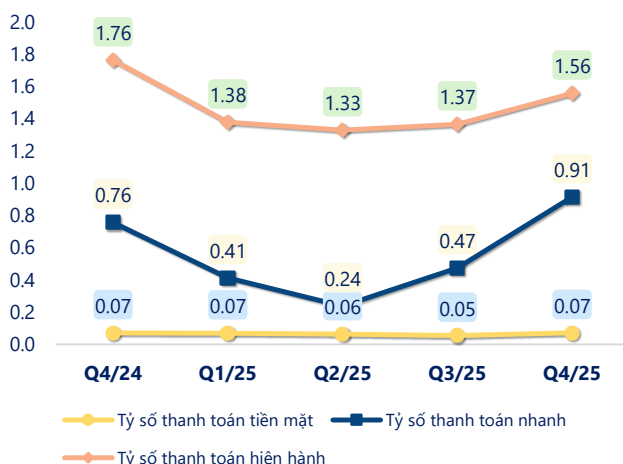
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



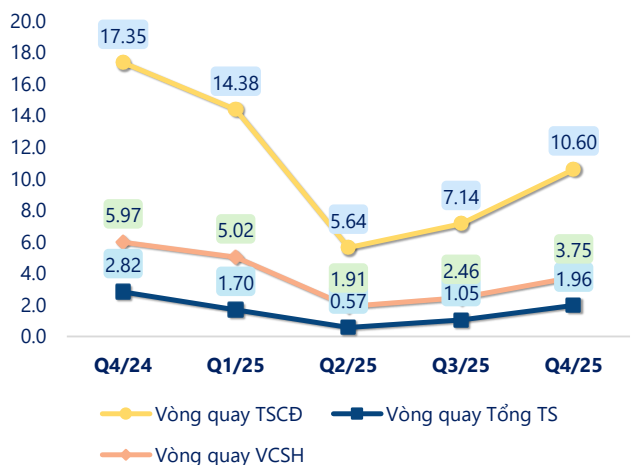
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



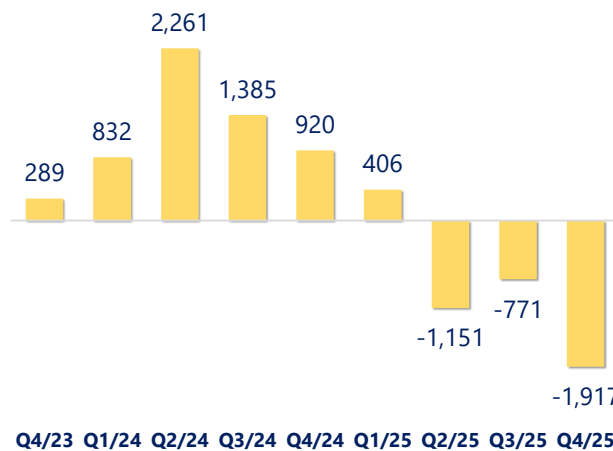
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	85.3	15.9	436%	223	370	-39.6%
Giá vốn hàng bán	87.3	13.9	528%	216	345	-37.3%
Lợi nhuận gộp	-2.08	2.02	-203%	6.96	25.0	-72.2%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.02	-62.1%
Chi phí TC	0.82	1.24	-33.9%	3.04	3.26	-6.7%
Chi phí lãi vay	0.82	0.48	70.3%	3.09	2.49	24.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.58	0.05	1054%	4.47	8.28	-46.0%
Chi phí QLDN	2.73	2.57	6.2%	9.20	10.5	-12.6%
LN thuần từ HĐKD	-6.21	-1.83	-239%	-9.74	2.98	-427%
Lợi nhuận khác	0.28	1.57	-82.1%	0.26	1.57	-83.6%
LN trước thuế	-5.93	-0.25	-2270%	-9.48	4.55	-308%
Lợi nhuận sau thuế	-5.93	-0.25	-2270%	-9.48	4.55	-308%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.93	-0.25	-2270%	-9.48	4.55	-308%

(Nguồn: fireant.vn)

